TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/DS-ST
Ngày: 14-3-2025
V/v:"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Phong

Bà Bùi Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Nhựt – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre *tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mai Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại phòng xét xử của Toà án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 384/2024/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST- DS ngày 06 tháng 02 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Hồng P, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Số I, ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số F, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Dương Thị Hồng P có trình bày:*

Vào tháng 7/2023, bà có cho ông Nguyễn Bảo Q vay số tiền 84.000.000 đồng để xoay sở trong gia đình. Thời hạn vay là ba ngày trả lại. Do vay trong thời gian ba ngày trả lại nên khi đưa tiền không tính tiền lãi ông Q. Sau ba ngày, ông Q không có tiền trả lại. Bà có nhiều lần đến đòi tiền ông Q tránh mặt không gặp. Đến ngày 16/8/2024, ông Q hẹn lần cuối cùng trả tiền cho bà là vào ngày 16/9/2024.

Sau đó ông Q cố tình né tránh và không trả lại tiền như đã hứa. Việc ông Q vay tiền của bà từ năm 2023 là không có giấy vay tiền, đến ngày 16/8/2024, ông Q đồng ý ghi giấy mượn tiền cho bà là 84.000.000 đồng tại Công an xã Q và hứa ngày 16/9/2024 trả tiền cho bà nhưng vẫn không trả.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Bảo Q có nghĩa vụ trả lại cho bà số tiền còn nợ là 84.000.000 đồng (tám mươi bốn triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

** Bị đơn ông Nguyễn Bảo Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, không có bản khai đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng là vi phạm khoản 16 Điều 70, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung giải quyết vụ án:* Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 70 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Hồng P. Buộc ông Nguyễn Bảo Q có nghĩa vụ trả cho bà P số tiền 84.000.000 đồng. Bà P không yêu cầu tính lãi nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của bà Dương Thị Hồng P vụ án có quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" bị đơn ông Nguyễn Bảo Q có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Dương Thị Hồng P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Bảo Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng có mặt không rõ lý do. Tòa án xử xét xử vắng mặt bà P, ông Q là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Khi khởi kiện nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án bản chính "Tờ mượn tiền" đề ngày 16/8/2024 do ông Nguyễn Bảo Q ghi có đầy đủ họ tên, năm sinh, nơi cư trú và số tiền vay được ông Q ký tên xác nhận số tiền vay là 84.000.000 đồng (tám mươi bốn triệu đồng). Xét việc thỏa thuận vay tiền giữa ông Nguyễn Bảo Q với bà Dương Thị Hồng P không được lập thành văn bản nhưng có "Tờ mượn tiền" do ông Nguyễn Bảo Q ghi và ký xác nhận nợ, khi thực hiện giao dịch các bên đều có năng lực pháp luật và năng lực hành vi

dân sự đầy đủ, không vi phạm điều cấm pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, giao dịch nêu trên là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

[3] Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Bảo Q đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Xác nhận của Công an xã Q cho biết ông Nguyễn Bảo Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương và tại biên bản xác minh giải thích nghĩa vụ cung cấp chứng cứ ngày 14/01/2025 (BL 51) đối với ông Nguyễn Văn C là cha ruột của ông Q cho biết: Những lần Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải ông là người nhận thay cho ông Q và có thông báo lại cho ông Q biết, nhưng ông Q bận đi làm nên không đến Tòa án. Ông Q biết việc bà P khởi kiện yêu cầu trả 84.000.000 đồng. Ông C có biết việc ông Q nợ bà P và hai người có đến Công an xã Q để viết biên nhận nợ thể hiện ông Q còn nợ bà P 84.000.000 đồng. Ông Nguyễn Bảo Q được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần và tống đạt các tài liệu chứng cứ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản gửi Tòa án, không có yêu cầu phản tố, nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông Nguyễn Bảo Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà Dương Thị Hồng P khởi kiện yêu cầu ông Q có nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ là 84.000.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu lãi suất chậm trả.

[4] Các bên đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Do khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị Hồng P được chấp nhận nên ông Nguyễn Bảo Q phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 và Điều 91, 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 357, 468, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Hồng P.

Buộc ông Nguyễn Bảo Q có nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị Hồng P số tiền 84.000.000 đồng (tám mươi bốn triệu đồng).

Bà Dương Thị Hồng P không yêu cầu lãi suất chậm trả nên không xem xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Bảo Q phải chịu là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm ngàn đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng) cho bà Dương Thị Hồng P theo biên lai thu số 0003515 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đặng Văn Phương